

## Trong số này

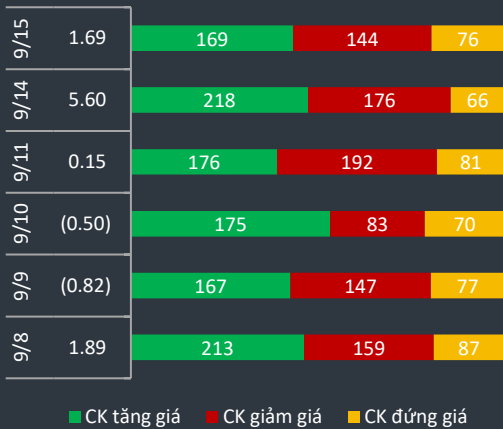
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VIC	29.8
E1VFN30	27.9
NLG	18.0
VRE	15.0
VNM	11.5
PHR	10.6
DPM	7.1
MSN	7.0
HPG	6.2
VHC	4.8
SSI	3.9
POW	(12.4)
LIX	(13.7)
BMP	(14.8)
GAS	(16.1)
PLX	(17.6)
HDB	(19.2)
STB	(19.3)
VCB	(25.3)
VHM	(190.5)

Thị trường chỉ tăng tốt đầu phiên nhờ hiệu ứng chứng khoán Mỹ hồi phục hơn 300 điểm đêm hôm trước. Mức xanh tầm 4,5 điểm đầu phiên là đủ chỉ số Index chạm mốc 900 điểm. Chính mốc kháng cự tâm lý này làm thị trường trở nên thận trọng và vì vậy áp lực bán chốt lời cũng gia tăng mạnh ở nhiều cổ phiếu. Phía bên mua cũng không quyết liệt xuống tiền bằng mọi giá mà muốn chờ đợi mức giá tốt hơn.

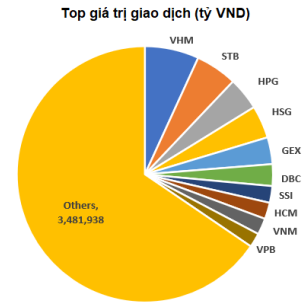
Nhóm blue chip đứng đầu với BCM, STB và VIC. Phía giảm HNG, EIB, HDB chỉ mất tầm 1% - không đáng kể. Dòng tiền trong ngày tham gia mạnh ở nhóm thép HPG và HSG cũng với STB. Dù giá nguyên liệu thép đầu vào đang tăng nhưng những diễn biến hồi phục toàn cầu và cả trong nước hồi phục đầu tư công cũng khiến nhà đầu tư kỳ vọng nhiều ở nhóm ngành vật liệu xây dựng trong đó thép là nhóm ngành quen thuộc và nổi bật nhất.

Trên HoSE, khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh với 7.7 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 360.84 tỷ đồng. Riêng VHM bán ròng nhiều nhất 190 tỷ đồng cùng với, VCB(-25.3 tỷ), STB(-19.3 tỷ), HDB(-19.2 tỷ). Phía mua ròng nổi bật có 2 cổ phiếu VIC và VRE với giá trị mua ròng tổng cộng hai mã khoảng 45 tỷ đồng. Một số cổ phiếu được mua ròng đáng chú ý có NLG, PHR, DPM và MSN.

BCM: cổ phiếu vừa mới niêm yết HOSE đã công bố chào bán thành công 15 lô trái phiếu riêng lẻ kỳ hạn 4 năm, tổng giá trị 1.500 tỷ đồng. Công ty cũng phát hành 2 lô trái phiếu kỳ hạn 2 năm, tổng trị giá 290 tỷ đồng vào ngày 12/8 và 31/8. Bên cạnh việc phát hành trái phiếu, trong năm 2020 Becamex còn dự tính tăng vốn điều lệ từ 10.350 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng để tái cấu trúc tài chính, thanh toán các khoản vay và huy động vốn để tài trợ cho các dự án đầu tư của Tổng công ty trong thời gian tới. Tổng nợ vay của BCM hiện khoảng 4,900 tỷ đồng, giảm gần -50% so với cùng kỳ nhưng hiện vẫn ở mức lưu ý khi chiếm đến 90% vốn chủ sở hữu. Chi phí lãi vay 6 tháng đầu năm khoảng 274 tỷ đồng, chiếm khoảng 23% lợi nhuận gộp.

Vnindex 896.26

▲ +1.69 (+0.19%)



## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
BCM	43.2	1,350	3.23
STB	11.6	300	2.65
VIC	95.0	1,900	2.04
POW	10.2	150	1.50
FPT	50.0	700	1.42
GAS	72.3	900	1.26
VRE	28.9	300	1.05
DHG	103.0	900	0.88
BID	40.8	250	0.62
VNM	124.8	600	0.48
KDH	24.5	100	0.41
HPG	24.7	100	0.41
GEX	25.4	50	0.20
NVL	63.8	100	0.16
SAB	188.2	-	-
MWG	92.9	(100)	(0.11)
PNJ	59.9	(100)	(0.17)
MBB	18.1	(50)	(0.28)
MSN	55.4	(200)	(0.36)
TPB	23.0	(100)	(0.43)
VJC	106.9	(500)	(0.47)
VCB	82.5	(500)	(0.60)
PLX	49.5	(300)	(0.60)
VPB	23.1	(150)	(0.65)
TCB	21.4	(150)	(0.70)
CTG	25.4	(200)	(0.78)
GVR	12.5	(100)	(0.79)
REE	39.0	(350)	(0.89)
VHM	76.8	(700)	(0.90)
HVN	27.0	(300)	(1.10)
BVH	48.1	(550)	(1.13)
HDB	29.9	(350)	(1.16)
EIB	16.9	(200)	(1.17)

Thị trường trở nên ngập ngừng khi tiệm cận lại mốc 900. Việc vượt qua mốc này là khá dễ vì nhiều blue chip như VCB, Vingroup, GAS vẫn chưa khởi động. Tuy nhiên nhiều nhóm cổ phiếu khác đang đã có mức giá khá cao vì vậy dư địa tăng thêm là khá khó trong ngắn hạn. Các hoạt động đảo hạn hợp đồng tương lai và review quỹ ETF vào cuối tuần cũng là nguyên nhân khiến nhà đầu tư thận trọng hơn và có ý chờ đợi qua tuần sau để mọi thứ rõ ràng hơn.

Dòng tiền giữ nhịp thị trường khá tốt qua mỗi phiên là yếu tố tích cực hiện tại. Nhà đầu tư tiếp tục chiến lược tích lũy ở những nhịp điều chỉnh và bán chốt lãi ở những phiên cao điểm. Thị trường đi ngang vì vậy tỷ lệ lợi nhuận sẽ ở mức thấp hơn kỳ vọng. Nhiều cổ phiếu có biên độ dao động lớn tạo sóng ngắn hạn khá tốt cho nhà đầu tư như STB, DGW, SCR, PHR, SZC, BCM ....

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance / Close
CTG	25.4	(0.60)	22	30	Mua quanh 22,23 Mục tiêu 28-30	15.5%	18.1%
DGW	54.1	10.50	33	55	Nằm giữ. Nâng mục tiêu 50	63.9%	1.7%
GVR	12.5	2.50	10.5	14	Mua quanh 11. mục tiêu 15	19.0%	12.0%
HDG	24.0	6.70	18	26	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 26	33.3%	8.3%
HPG	24.7	0.20	21	30	Nằm giữ. Mục tiêu 28	17.6%	21.5%
HSG	13.0	11.60	9.5	15	Mua quanh 11-11.5. Mục tiêu 14	36.8%	15.4%
KDC	35.4	1.30	29	45	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	22.1%	27.1%
MWG	92.9	(0.20)	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 100	49.8%	7.6%
PHR	59.2	3.00	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	55.8%	9.8%
TIP	27.2	8.20	22	32	Mua quanh 24-25. Mục tiêu 30	23.6%	17.6%
TLG	35.2	-	28	45	Nằm giữ. Mục tiêu 42	25.7%	27.8%
TV2	49.0	2.10	45	60	Mua quanh 45-48. Mục tiêu 60	8.9%	22.4%
VCB	82.5	-	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	37.5%	15.2%
VRE	28.9	2.10	25	32	Mua quanh 26-28. Mục tiêu 32	15.6%	10.7%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

YBM	4.02
DAH	4.17
C47	4.21
PVT	4.31
DTA	4.35
HDC	4.49
HAP	4.60
TNI	4.94
LCM	5.63
SAV	6.02
TDG	6.63
TLD	6.73
PXI	6.73
TCT	6.98
SFG	6.99
KSH	14.29

## Top tăng giá HNX

SD5	8.96
LUT	9.09
KVC	9.09
APP	9.38
TKU	9.48
MAC	9.68
VC9	9.76
VGP	9.80
TTT	9.85
TXM	10.00
LCS	10.00
MPT	10.00
NHP	14.29

**POW** - Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP – Tháng 9 dự kiến mang về hơn 1.929 tỷ đồng doanh thu trong tháng 9. Trong đó, doanh thu từ Nhà máy điện 1&2 gần 828 tỷ đồng và Nhà máy điện Vũng Áng 1 gần 594 tỷ đồng. Lũy kế 8 tháng đầu năm, POW ước doanh thu ghi nhận hơn 20.116 tỷ đồng, giảm 12% so với cùng kỳ và thực hiện được 65% kế hoạch năm 2020.

**KTS** - CTCP Đường Kon Tum – Đã công bố Tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2020 với mục tiêu tài chính niên độ 2020 – 2021 đạt 260 tỷ đồng tổng doanh thu và 2,7 tỷ đồng lãi sau thuế, lần lượt tăng 70% và 13% so với kết quả đạt được ở năm trước.

**DBC** - CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam - Ngày 16/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 17/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/9/2020.

**SGT** - CTCP Công nghệ viễn thông Sài Gòn – Đã thông qua việc vay vốn ngắn hạn 7,5 tỷ đồng bổ sung vốn lưu động từ CTCP Phát triển đô thị Sài Gòn Tây Bắc – Tổ chức có liên quan đến Chủ tịch HĐQT của SGT là ông Đặng Thành Tâm.

**HPX** - CTCP Đầu tư Hải Phát - Ngày 24/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 25/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 15%, tương đương HPX sẽ phát hành thêm hơn 34,49 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

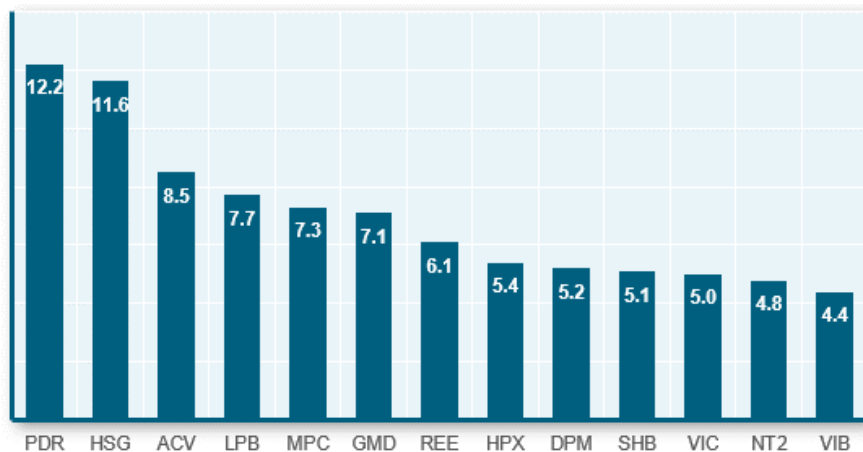
**CRE** - CTCP Bất động sản Thế Kỷ - Ngày 28/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 29/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 19/10/2020.

**SAM** - CTCP Sam Holdings - Dự kiến mua hơn 16,3 triệu cổ phần tại CTCP Phú Hữu Gia, tương ứng tỷ lệ 45,28%/vốn của Phú Hữu Gia với giá 10.000 đồng/cổ phần. Hiện tại, SAM chưa nắm giữ cổ phần nào tại Công ty trên.

**BCM** - Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - Đã phát hành thành công 15 lô trái phiếu riêng lẻ kỳ hạn 4 năm, tổng giá trị 1.500 tỷ đồng vào ngày 15/8, 16/8 và 28/8. Đồng thời, doanh nghiệp cũng phát hành 2 lô trái phiếu kỳ hạn 2 năm, tổng trị giá 290 tỷ đồng vào ngày 12/8 và 31/8. Từ đầu năm, Becamex IDC chỉ phát hành trái phiếu riêng lẻ trong tháng 8 với tổng giá trị 1.790 tỷ đồng.

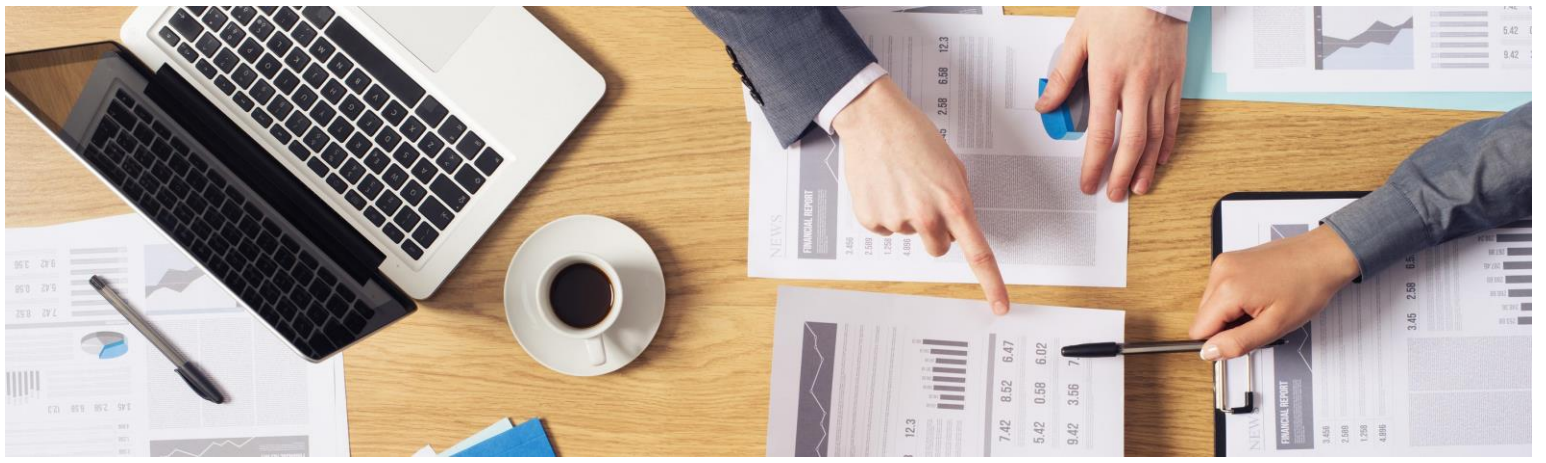


## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Cổ phiếu đang chạm các vùng giá thấp:

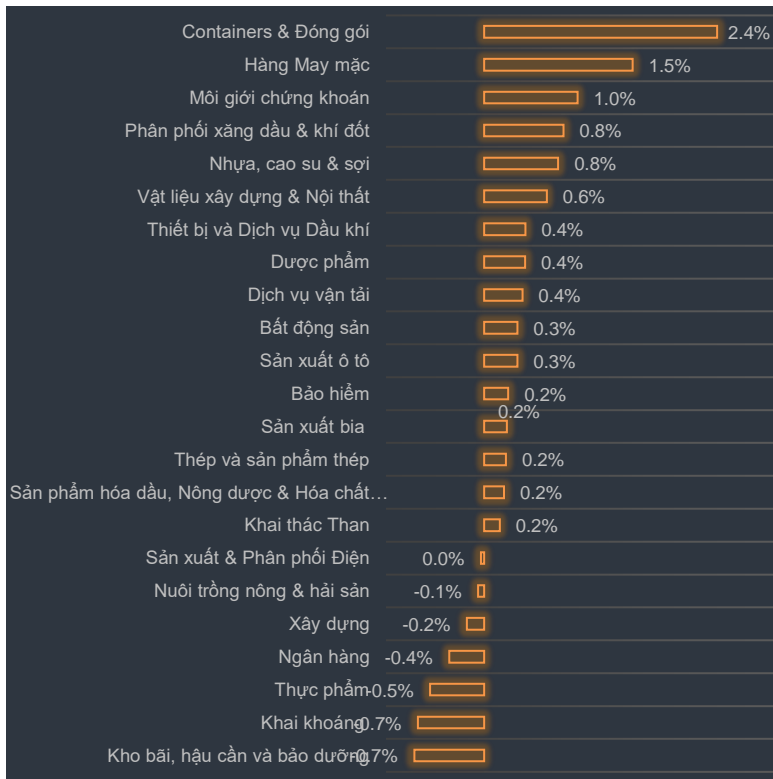
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
VPI	40.8	0.62	40.50	0.7%	4.50	620,934	39.3	14.6
DBD	45.7	1.33	44.10	3.6%	35.60	21,021	42.1	41.5
HNG	12.2	(1.62)	11.60	5.2%	35.80	1,456,169	41.9	41.3
CII	18.1	0.56	17.10	5.8%	43.60	1,268,189	50.1	19.2
NVB	8.5	(2.30)	7.80	9.0%	14.10	2,886,164	51.8	66.7
IBC	22.3	0.00	20.10	10.9%	7.80	221,251	40.0	47.4
MSN	55.4	(0.36)	49.00	13.1%	41.20	1,315,373	55.7	59.7
VJC	106.9	(0.47)	94.50	13.1%	38.60	372,253	61.5	85.3
GEG	19	(2.31)	16.50	15.2%	48.70	397,339	63.4	89.2
KOS	31	0.65	26.80	15.7%	9.40	645,180	53.9	62.3
EIB	16.9	(1.17)	14.60	15.8%	11.50	240,394	47.6	27.7
SBT	14.1	0.00	11.90	18.5%	57.30	3,434,997	45.3	17.5
CEO	7.1	(1.39)	5.90	20.3%	45.10	1,665,917	47.4	21.7
DCL	20	(0.25)	16.60	20.5%	60.40	51,855	45.2	21.7
STK	15.2	0.66	12.60	20.6%	20.70	87,287	52.7	57.9
HPX	27.4	0.00	22.60	21.2%	4.90	435,128	61.0	78.2
PVI	30.3	0.00	24.70	22.7%	4.50	61,205	52.1	34.2
AST	49.2	(0.61)	40.00	23.0%	78.50	86,977	60.2	82.6
PPC	24.4	(0.20)	19.70	23.9%	13.80	178,933	59.9	76.7
FLC	3.1	0.00	2.50	24.0%	65.60	5,917,471	53.0	46.8
VND	12.8	0.79	10.30	24.3%	14.00	583,872	69.2	95.5
NVL	63.8	0.16	51.00	25.1%	2.00	1,363,040	58.8	70.9
VNG	15.1	0.67	12.00	25.8%	49.00	197,739	51.5	66.7
DPG	24.7	(3.14)	19.40	27.3%	92.60	273,381	65.1	91.0



## Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HDB	30.35	1,017,225	72.3	78.5	75.4%	-0.2%	17.3	30.4	3,781	8.0
HPG	24.45	12,629,263	54.5	40.8	83.8%	-2.2%	13.3	25	3,031	8.1
ACB	20.8	5,216,752	58.8	47.8	51.8%	-3.3%	13.7	21.5	4,164	5.0
NVL	62.9	1,334,881	48.4	52.5	23.3%	-3.4%	51	65.1	3,668	17.1
FPT	49.15	1,681,504	57	54.2	45.4%	-3.6%	33.8	51	4,870	10.1
MCH	74.1	62,327	60.3	81.1	45.9%	-4.1%	50.8	77.3	5,730	12.9
VNM	123.8	1,265,104	64.1	68.4	49.9%	-5.9%	82.6	131.6	6,061	20.4
CTG	25.6	4,619,171	62.1	63.8	48.8%	-7.9%	17.2	27.8	2,510	10.2
BCM	43.3	84,656	72.7	75.9	168.9%	-9.8%	16.1	48	2,430	17.8
GVR	12.85	1,517,501	68	96.3	54.8%	-11.4%	8.3	14.5	826	15.6
PLX	49.7	1,021,295	57.5	67.3	47.5%	-11.9%	33.7	56.4	997	49.8
VCB	82.3	984,202	47.4	14	43.9%	-12.9%	57.2	94.5	4,849	17.0
VEA	44.1	121,794	52	45.6	57.5%	-13.5%	28	51	5,480	8.0
TCB	21.3	2,035,698	56.3	63.7	43.0%	-15.1%	14.9	25.1	2,987	7.1
SHB	14.6	2,948,694	67.3	75.3	198.0%	-18.9%	4.9	18	2,014	7.2
VGI	27.1	412,255	49.2	28.3	42.6%	-19.3%	19	33.6	440	61.6
VRE	28.4	2,553,970	62.4	86.7	60.5%	-20.2%	17.7	35.6	1,179	24.1
VPB	22.85	3,732,210	54.3	57.3	34.4%	-20.7%	17	28.8	3,747	6.1
VHM	77.7	1,766,360	43.1	13.9	41.8%	-21.9%	54.8	99.5	7,663	10.1
ACV	61.3	197,182	71.2	96.1	45.3%	-23.5%	42.2	80.1	3,760	16.3
MBB	17.85	4,412,840	58.5	60.8	31.3%	-24.0%	13.6	23.5	3,432	5.2
VIC	91.1	494,712	54.2	49.5	27.4%	-25.6%	71.5	122.5	2,074	43.9
MWG	93.4	881,081	65.8	86.6	58.6%	-27.0%	58.9	127.9	8,820	10.6
BID	40.45	1,037,906	53.4	57	31.3%	-27.1%	30.8	55.5	2,181	18.5
POW	10	3,268,024	50.7	31.4	40.8%	-27.5%	7.1	13.8	899	11.1
SAB	188	153,147	53.9	57.3	62.8%	-27.7%	115.5	260	7,068	26.6
HVN	26.2	605,091	63.1	73.8	47.2%	-28.2%	17.8	36.5	(1,030)	(25.4)
VJC	105.8	366,118	59.2	77.3	12.0%	-28.6%	94.5	148.2	7,860	13.5
MSN	55	1,309,645	53.9	57.5	12.2%	-30.2%	49	78.8	3,952	13.9
GAS	71.8	621,719	49	17.6	39.7%	-30.6%	51.4	103.4	5,869	12.2
BSR	6.7	2,042,566	55.4	33.3	39.6%	-34.3%	4.8	10.2	940	7.1
BVH	47.65	765,468	49.8	48.5	47.5%	-36.2%	32.3	74.7	1,141	41.8

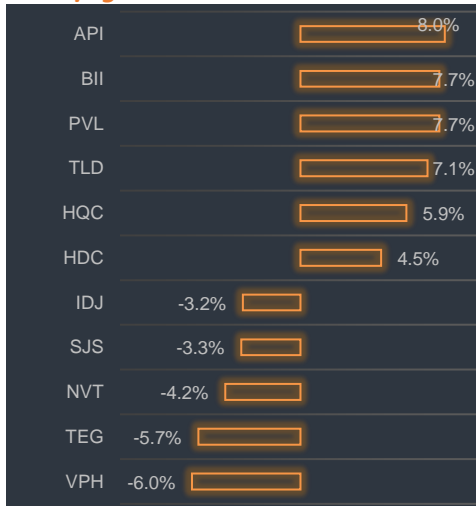
# Tăng giảm ngành trong ngày



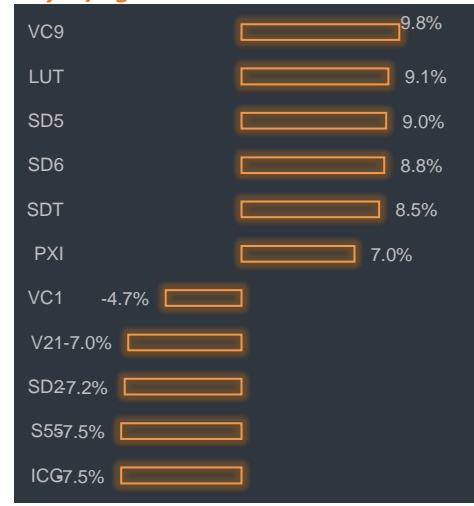
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	API, BII, PVL
<b>Xây dựng:</b>	VC9, LUT, SD5
<b>Dầu khí:</b>	TDG, PGD, PGC
<b>Chứng khoán:</b>	HBS, SHS, APS
<b>Ngân hàng:</b>	STB, BID, ACB

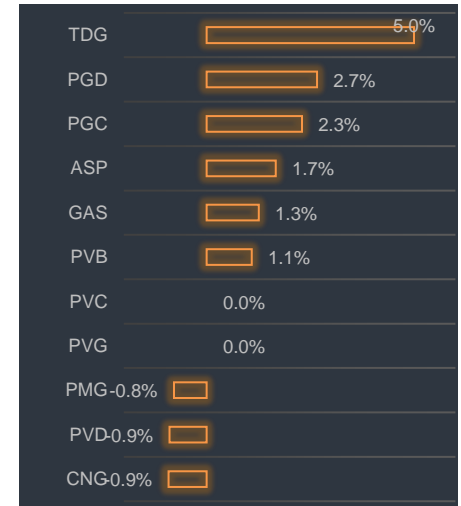
### Bất động sản



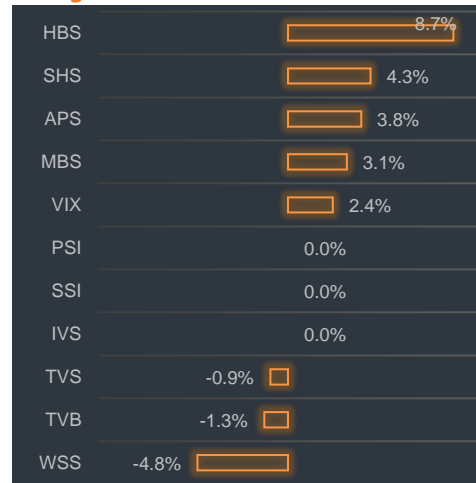
### Xây dựng



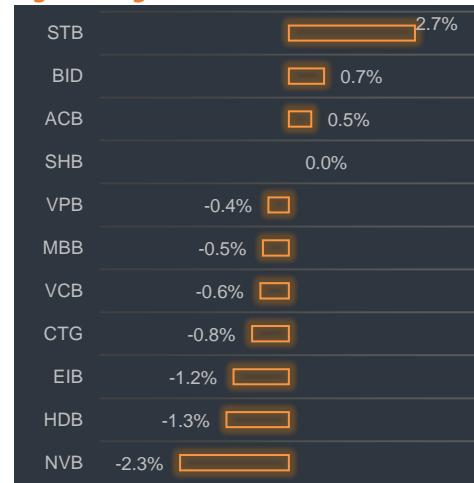
### Dầu khí



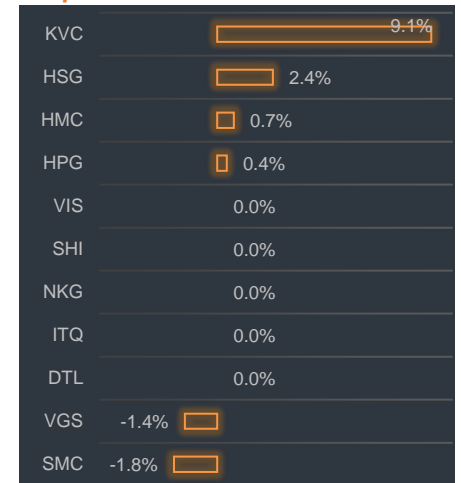
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931